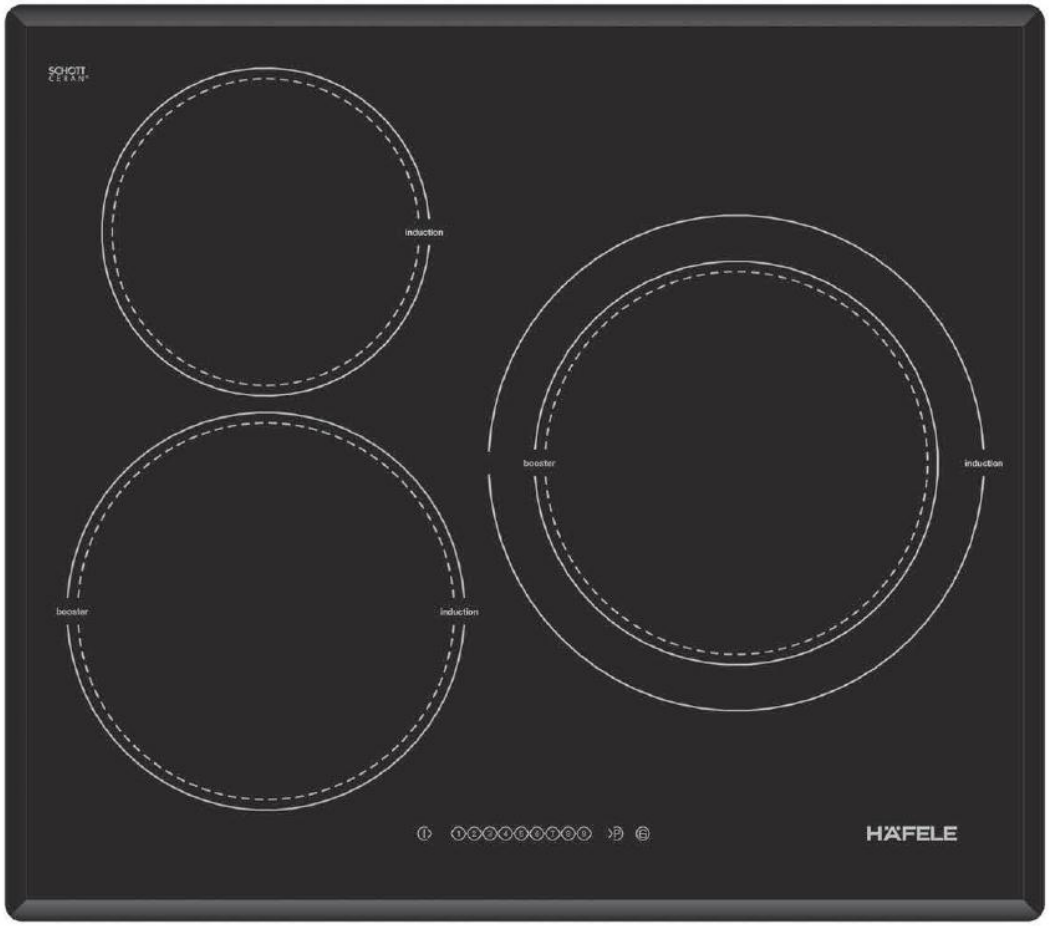

LAVINA 536.01.601

VN

Hướng dẫn sử dụng và lắp đặt bếp từ

HÄFELE

THIẾT BỊ NÀY CHỈ ĐƯỢC THIẾT KẾ ĐỂ SỬ DỤNG TRONG GIA ĐÌNH. NHÀ SẢN XUẤT SẼ KHÔNG CHỊU BẤT CỨ TRÁCH NHIỆM GÌ VỀ CÁC THIỆT HẠI, TAI NẠN DO VIỆC LẮP ĐẶT KHÔNG ĐÚNG HAY SỬ DỤNG KHÔNG ĐÚNG CÁCH, DO CỐ Ý HOẶC LẠM DỤNG.

Nhà sản xuất cam kết sản phẩm này đáp ứng tất cả các yêu cầu thiết yếu với vật liệu điện áp thấp quy định trong chỉ thị Châu Âu 2006/95/EEC ngày 12 tháng 12 năm 2006 và tương thích điện từ như quy định trong chỉ thị Châu Âu 2004/108/EEC ngày 15/12/2004.

Nguyên tắc hoạt động (Hình 1)

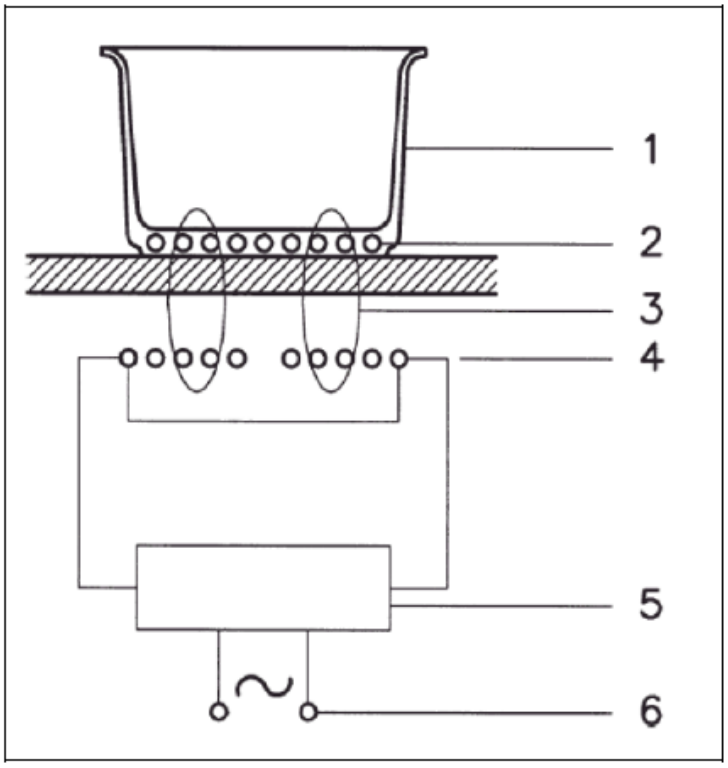

Chú thích

1 dụng cụ nấu ăn
2 dòng điện cảm ứng
3 trường điện từ
4 cuộn cảm biến
5 mạch điện tử
6 Nguồn cấp điện

Hình 1

Bếp tận dụng được toàn bộ các thuộc tính điện từ của hầu hết các loại dụng cụ nấu ăn.
Các cuộn cảm biến sản sinh ra trường điện từ được vận hành và điều khiển bởi một mạch điện tử.
Nhiệt được truyền tới thực phẩm thông qua dụng cụ nấu ăn.
Quá trình nấu sẽ diễn ra như mô tả dưới đây:

- Tối thiểu hóa sự tổn thất nhiệt (hiệu suất cao)
- Hế thống sẽ tự động dừng khi nồi bị di chuyển hoặc thậm chí chỉ vừa nhắc ra khỏi bếp.
- Mạch điện tử đảm bảo tính linh hoạt tối đa và hiệu chỉnh tốt.

Hướng dẫn cho người dùng (Hình 2)

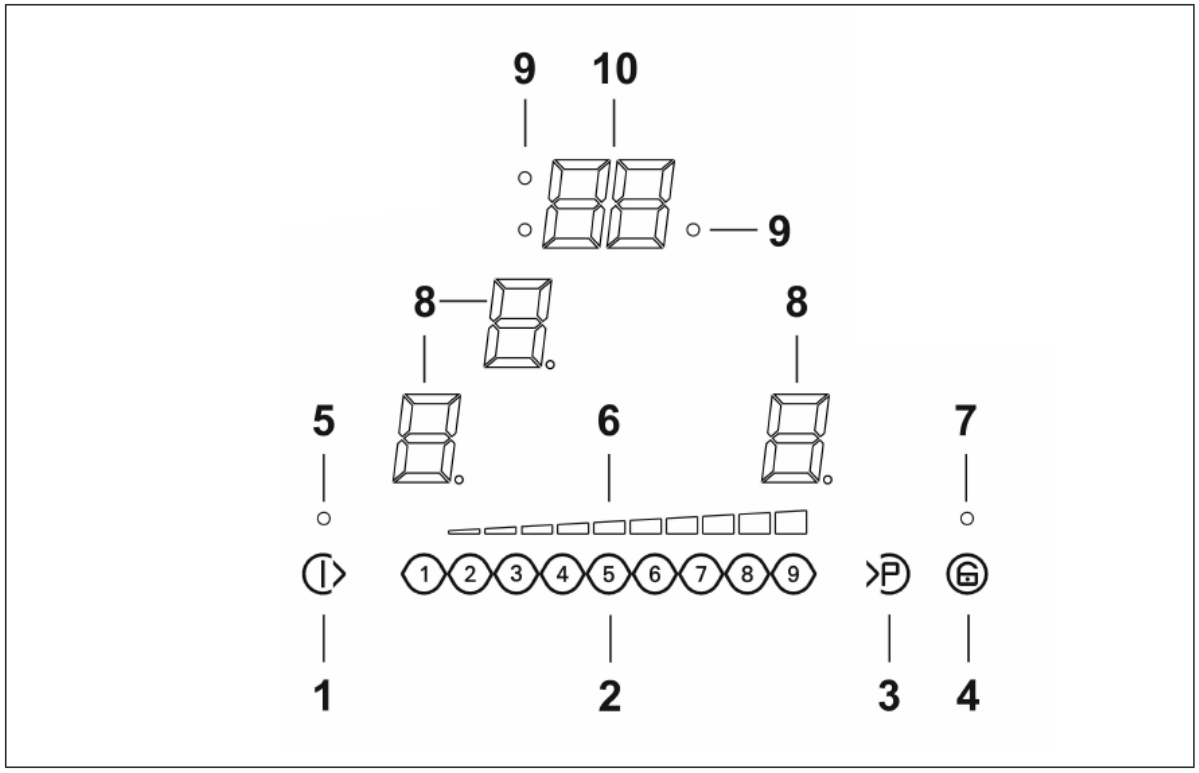

1 Nút bật/ tắt nguồn
2 Cảm biến trượt
3 Nút chọn tăng cường công suất nấu
4 Khóa an toàn trẻ em
5 Đèn LED báo nguồn
6 Đèn LED báo mức độ công suất
7 Đèn LED khóa trẻ em
8 Màn hình hiển thị vùng nấu tương ứng
9 Đèn LED báo hẹn giờ vùng nấu tương ứng
10 Màn hình báo hẹn giờ

Lắp đặt

Toàn bộ hoạt động liên quan tới việc lắp đặt (kết nối điện) phải do kỹ thuật viên có chuyên môn, hoặc đã qua đào tạo và có chứng nhận của Häfele thực hiện theo các quy định hiện hành.
Xem phần liên quan tới lắp đặt để biết các hướng dẫn cụ thể.

Thanh trượt Chức năng Slider Control

Thanh trượt: Công nghệ cảm biến của thanh trượt mới cho phép điều chỉnh các chế độ nấu (1-9) cũng như thời gian nấu (1 – 99) bằng cách **chạm và kéo** ngón tay trong khu vực chỉ định. Kéo sang phải để tăng và kéo sang trái để giảm xuống giá trị thích hợp.

Điều khiển BẬT/ TẮT cảm ứng

Sau khi kết nối với nguồn cấp chính, màn hình điều khiển mất 1 giây để khởi động. Sau khi thiết lập lại, toàn bộ màn hình và đèn LED nhấp nháy trong 1 giây. Sau 1 giây, tất cả đèn LED và màn hình hiển thị sẽ lại tắt.
Có thể BẬT MÀN HÌNH bằng cách bấm phím ON/OFF “1”. Màn hình hiển thị sẽ hiện giá trị “0”. Các biểu tượng cảnh báo có thể xuất hiện tại các khu vực nấu quá nóng **[H]** được hiển thị luân phiên với [0]. Các đèn LED phía trên màn hình nhấp nháy mỗi giây (0,5 giây tắt, 0,5 giây bật). Dòng điện vẫn duy trì tình trạng được kích hoạt trong 20 giây. Nếu không lựa chọn chế độ nấu hoặc giới hạn thời gian trong giai đoạn này, dòng điện sẽ tự động thiết lập lại về chế độ **Tắt** bằng cách phát ra âm báo.

Chỉ có thể bật màn hình hiển thị bằng cách bấm phím nguồn. Trong trường hợp bấm thêm một phím khác (đơn lẻ hoặc cùng lúc với phím nguồn), bảng điều khiển sẽ không khởi động.
Trong trường hợp “Chức năng khóa an toàn trẻ em” hoạt động khi NGUỒN BẬT, toàn bộ màn hình khu vực nấu hiển thị “L” cho biết “ĐÃ KHÓA”. Các biểu tượng cảnh báo có thể xuất hiện cho khu vực nấu nóng [H] sẽ được hiển thị luân phiên với [L] (H-BẬT= 0,5 giây; L-BẬT = 1,5 giây).

Bấm phím ON/OFF “1” trên bảng điều khiển ở trạng thái BẬT, có thể tắt tính năng Điều khiển Cảm ứng bất kỳ lúc nào. Chế độ này cũng được áp dụng đối với các chức năng điều khiển bị khóa (khóa khi có trẻ em). Phím ON/OFF luôn luôn được ưu tiên với chức năng TẮT NGUỒN.

Tắt tự động

Màn hình hiển thị chuyển trạng thái từ ON sang OFF sau 20 giây, với điều kiện khu vực nấu không được kích hoạt hoặc không nhấn phím chọn nào trong thời gian đó.
Trong trường hợp khu vực nấu đã chọn đang hoạt động (với mức nấu là “0”), thời gian Tắt Nguồn tự động này sẽ bao gồm hai chế độ là thời gian hủy bỏ 10 giây và thời gian tắt nguồn cũng 10 giây.

BẬT/TẮT Khu vực nấu

Trong trường hợp màn hình ở trạng thái ON, có thể chọn khu vực nấu bằng cách chạm vào màn hình tương ứng trên bếp (Cảm biến lựa chọn “8”). Màn hình sẽ thay đổi sang dạng điểm sáng ổn định tương ứng và “0” sẽ thay cho “H” – trong trường hợp khu vực nấu quá nóng. Trên tất cả màn hình của khu vực nấu khác sẽ không hiển thị các biểu tượng cảnh báo.

Theo đó, có thể thiết lập mức nấu bằng cách sử dụng thanh trượt. Như vậy sẽ bật khu vực nấu tương ứng. Mức cao nhất là “9” (bên phải), “0” (bên trái).
Đầu tiên, đặt nồi/chảo lên khu vực nấu đã chọn. Nếu nồi/chảo không được đặt lên bếp, hệ thống sẽ không thể kích hoạt chức năng nấu ở khu vực tương ứng.

Tắt một khu vực nấu riêng biệt:

Có thể tắt khu vực nấu riêng lẻ bằng cách chọn và thiết lập chế độ nấu về [0]. Trong trường hợp có các biểu tượng cảnh báo tại khu vực nấu nóng [H], cảnh báo được hiển thị luân phiên với [0].

Sau khi OFF, màn hình vẫn có màu đen, [H] sẽ hiển thị tương ứng cho một cảnh báo đối với khu vực nấu nóng.

Tắt toàn bộ khu vực nấu

Có thể tắt toàn bộ khu vực nấu ngay lập tức bằng cách sử dụng nút ON/OFF. [H] có thể xuất hiện trên tất cả khu vực nấu. Màn hình hiển thị của các khu vực nấu khác vẫn có màu đen.

Các tầng công suất

Nguồn điện của khu vực nấu được điều chỉnh ở 9 mức khác nhau; mức tương ứng được hiển thị từ ([1“] tới [9]) thông qua đèn LED - hiển thị 7 mức.
Trên khu vực nấu nằm phía trước bên trái, khi lựa chọn mức 9 và sau 30 giây hoạt động, nguồn điện sẽ giảm từ từ vì lý do an toàn. Trong trường hợp cần thêm điện năng, lựa chọn chế độ tăng cường **("P")**

Đun sôi tự động (có thể lựa chọn)

Khi chế độ đun sôi tự động được kích hoạt, nguồn điện của khu vực nấu được bật lên tới 100% trong một khoảng thời gian phụ thuộc vào chế độ đun sôi đã được chọn. Ngay khi thời gian đun sôi kết thúc, chế độ đun sôi đã chọn trước đó sẽ được bật lại.

Trình tự để khởi động chế độ Đun sôi Tự động

Bảng điều khiển được bật và một khu vực nấu được chọn. Sau khi thiết lập mức nấu “9”, bấm cảm biến trượt bên phải để kích hoạt chế độ đun sôi tự động. Ký hiệu “A” ngay lập tức xuất hiện trên màn hình hiển thị.
Bây giờ, khi mức đun sôi yêu cầu đã được chọn qua thanh trượt. Ký hiệu “A” xuất hiện sau 3 giây sau khi nhả phím – xen kẽ với mức đun sôi được bật (500 mili giây “A” và 1,5 giây trong giai đoạn đun sôi).
Có thể thay đổi mức đun sôi trong vòng 15 giây sau khi kích hoạt mà không cần tắt chế độ đun sôi nhanh. Do đó, khu vực nấu đã chọn và các khu vực nấu tương ứng sẽ được thiết lập sau đó.

Trong trường hợp chọn sau 15 giây, có thể thiết lập mức nấu thấp hơn, chế độ đun sôi tự động sẽ bị tắt. Có thể chọn mức đun sôi cao hơn; điều này dẫn tới thời gian đun sôi được tự động điều chỉnh phù hợp với mức đun đang chọn.

Mức điện năng

Sau khi chọn khu vực nấu tương ứng, có thể trực tiếp chọn mức điện năng thông qua phím “3”. Với chức năng này, khu vực nấu được kích hoạt để tiếp nhận nguồn điện chỉ định. Nếu khu vực nấu mong muốn có khả năng kích hoạt bộ khuếch đại, màn hình sẽ hiển thị ký hiệu “P”. Thời gian khuếch đại được hạn chế trong 5 phút để bảo vệ dụng cụ nấu ăn. Sau khi bộ khuếch đại tự động tắt, khu vực nấu tiếp tục hoạt động với nguồn điện ở mức “9”. Bộ khuếch đại có thể được kích hoạt lại sau vài phút.
Trong trường hợp lấy chảo ra khỏi khu vực nấu trong thời gian khuếch đại, chức năng khuếch đại vẫn hoạt động và thời gian khuếch đại vẫn tiếp tục.

Lượng nhiệt thừa

Tính toán để xác định lượng nhiệt thừa bao nhiêu sau khi nấu và tắt bếp – vì lượng nhiệt này có thể gây bỏng khi tiếp xúc.
Trạng thái được tính toán phụ thuộc vào:
Tầng công suất được chọn („0“ bis „9“)
Thời gian Rơ le Bật/ Tắt.
Hiển thị lượng nhiệt dư ở mỗi khu vực vẫn đang nấu cho tới khi nhiệt độ tính toán nhỏ hơn + 60 °C.

Chế độ Tắt tự động (Giới hạn thời gian hoạt động)

Thời gian nấu tối đa sẽ được xác định đối với mỗi khu vực nấu được kích hoạt. Thời gian nấu tối đa phụ thuộc vào mức nấu được chọn. Sau khi hết thời gian nấu tối đa, khu vực nấu sẽ tự động tắt.
Mỗi điều chỉnh trạng thái khu vực nấu (thay đổi mức nấu…) sẽ thiết lập lại thời gian nấu giảm dần tới giá trị khởi động ban đầu.
Ưu tiên thiết lập bộ hẹn giờ với mức giới hạn thời gian hoạt động cho thiết lập chế độ nấu ở mức cao.

Ngăn ngừa tình trạng khởi động ngoài ý muốn

Hệ thống điện tử sẽ tự động ngắt trong trường hợp sử dụng liên tục các nút xác định trong 10 giây. Bộ điều khiển sẽ phát một tín hiệu âm thanh trong 10 giây về sự cố này (thời gian: 1000 mili giây, 500 mili giây BẬT) và mã lỗi “ER 03” nhấp nháy trên màn hình (0,5 giây BẬT, 0,5 giây TẮT). Nếu khởi động cố định vượt quá 10 giây, mã lỗi “ER 03” sẽ nhấp nháy mỗi khi sự cố xuất hiện và được xác định. Trong trường hợp khu vực nấu ở mức “nóng”, ký hiệu [H] xen kẽ với mã lỗi (0,5 giây Biểu tượng 0,5 giây hiện ký hiệu “H“).
Nước ngưng tụ trên mặt kính thường không dẫn tới phím khởi động nhưng cũng khó có thể phát hiện tình trạng này. (Sau khi lau mặt kính trên các phím, toàn bộ các phím sẽ sẵn sàng hoạt động trong thời gian rất nhanh).
Nếu không có khu vực nấu nào được kích hoạt trong vòng 20 giây sau khi mở nguồn, bộ điều khiển sẽ được thiết lập ở chế độ Tắt (màn hình hiển thị màu đen).

Phím khóa (Tùy chọn)

Việc khởi động phím khóa – phím “4” trong chế độ chờ hoặc chế độ kích hoạt sẽ khóa bảng điều khiển và phím khóa đèn LED “7” được chỉ định sẽ phát sáng. Tại đây, phải chú ý đến thời gian khởi động của phím khóa. Bảng điều khiển tiếp tục hoạt động ở chế độ thiết lập, nhưng không được thao tác bởi bất kỳ phím nào, ngoại trừ phím khóa hoặc phím On/Off – phím “1”.

Việc chuyển sang chế độ TẮT bằng phím On/Off “1” cũng có thể thực hiện được ngay cả trong tình trạng bị khóa. Phím khóa đèn LED “7” được chỉ định mờ dần khi tắt điều khiển. Chức năng khóa bao gồm đèn LED được kích hoạt lại khi bật (trong chế độ chờ 10 giây) cho tới khi bị vô hiệu hóa khi phím khóa khởi động lại. Không thể kích hoạt/ vô hiệu hóa chức năng khóa ở chế độ tắt.

Khi bộ hẹn giờ được lập trình hết thời gian, chuông báo hẹn giờ tương ứng có thể được xác nhận bằng cách khởi động bất kỳ phím nào mà không cần mở khóa bảng điều khiển.

Việc khởi động lại phím khóa trong chế độ chờ hoặc chế độ hoạt động sẽ mở khóa bảng điều khiển và đèn LED phím khóa chỉ định mờ dần. Tất cả các phím cảm biến có thể được sử dụng lại như bình thường.

Phản hồi Âm thanh (Còi báo)

Các hoạt động sau đây xảy ra trong quá trình TC vận hành được phản hồi thành âm thanh nhờ vào một còi báo:
Một âm đơn, ngắn khi kích hoạt thường xuyên một phím.
Âm liên tục, dài hơn khi sử dụng liên tục các phím trong một thời gian dài (≥ 10 giây)
Hết thời gian hẹn giờ.

Chức năng hẹn giờ (tùy chọn)

Chức năng hẹn giờ có 2 loại:
- Hẹn giờ độc lập 1…99 phút: Tín hiệu âm thanh phát ra khi tiến hành hẹn giờ. Chức năng này chỉ có thể được kích hoạt với điều kiện là không có khu vực nấu nào đang hoạt động (tất cả các mức = 0). Nếu bất kỳ khu vực nấu nào bắt đầu hoạt động (level > 0) thì chức năng hẹn giờ độc lập tiếp tục duy trì hoạt động. Nếu chức năng hẹn giờ được sử dụng để ngắt một khu vực nấu (xem hẹn giờ khu vực nấu) thì phải tắt bảng điều khiển trước (cảm biến nguồn) rồi bật lại.
- Hẹn giờ khu vực nấu 1…99 phút: Chức năng này chỉ được kích hoạt khi khu vực nấu đang hoạt động (mức <0, điểm hiển thị). Tín hiệu âm thanh tại thời điểm hẹn giờ, 4 khu vực nấu bị ngắt có thể được lập trình tùy chọn.

Thiết lập giá trị khi hẹn giờ:
Bằng cách điều chỉnh tại thanh trượt.
Chủ yếu điều chỉnh các chữ số đầu tiên sau đó điều chỉnh các chữ số thứ 2.
Trong vòng 10 giây sau khi điều chỉnh chữ số thứ 2, giá trị có thể được thiết lập lại. (Chấm hiển thị sáng trên màn hình hiển thị đồng hồ và trong trường hợp hẹn giờ cụ thể một khu vực nấu, một đèn LED chỉ định nhấp nháy).

Trong trường hợp chế độ hẹn giờ hoạt động, thời gian hẹn giờ có thể được thiết lập trực tiếp về [0] bằng cách bấm phím [0] trên thanh trượt (Bên trái)

Tắt chế độ hẹn giờ:
Có thể tắt chế độ hẹn giờ bằng cách thiết lập giá trị hẹn giờ về 0.
Có thể tắt hẹn giờ độc lập bằng cách bấm 2 lần vào nút nguồn “1”.

Hẹn giờ độc lập:
Nếu bảng điều khiển được bật (tất cả màn hình khu vực nấu hiển thị [0]), có thể kích hoạt hẹn giờ độc lập bằng cách bấm phím chọn giờ cần hẹn. Màn hình hẹn giờ hiện “00“. Dấu thập phân trên màn hình hẹn giờ nhấp nháy. Chế độ hẹn giờ bị tắt sau 10 giây (màn hình màu đen) nếu không thực hiện thiết lập nào khác. Trong trường hợp thời gian hẹn giờ được thiết lập mà không kích hoạt khu vực nấu trong vòng 10 giây, màn hình hiển thị khu vực nấu bị tắt (rơ le ngắt cũng bị tắt). Các cảnh báo quang cho khu vực nấu nóng [H] được hiển thị liên tục.

Nếu chế độ hẹn giờ đã được chọn (điểm sáng nhấp nháy trong 10 giây), lúc này có thể cài đặt giá trị giờ. Phạm vi hẹn giờ là từ 0-99 phút thực hiện theo từng bước; bằng thanh trượt.
Ngay sau khi thời gian hẹn giờ được thiết lập, chế độ đếm ngược bắt đầu bằng giá trị thời gian đã được thiết lập sau cùng. Chế độ hẹn giờ sẽ tự động hủy sau 10 giây và màn hình sẽ hiện giá trị giờ đã hẹn. Sau khi thời gian hẹn giờ kết thúc, một tín hiệu âm thanh được phát ra và màn hình hiển thị thời gian nhấp nháy “00”.

Tín hiệu âm thanh chấm dứt:
- Sau 2 phút và/hoặc
- Bằng cách bấm phím bất kỳ.

Sau đó màn hình hẹn giờ dừng nhấp nháy và tắt. Các cảnh báo quang có thể xảy ra trong khu vực nấu nóng [H] được hiển thị liên tục.

Bằng cách bấm phím “1” ON/OFF, bảng điều khiển sẽ được chuyển từ “chế độ hẹn giờ đơn thuần” sang khu vực nấu tại bất kỳ thời điểm nào có hoặc không có chức năng hẹn giờ độc lập đã kích hoạt – Chuyển về chế độ hoạt động TC với chức năng hẹn giờ độc lập, chọn chế độ hẹn giờ trước (dấu thập phân trên màn hình hẹn giờ nhấp nháy). Sau khi đã chọn khu vực nấu, dấu thập phân biến mất trên màn hình hiển thị hẹn giờ và một chấm sáng cố định trên màn hình khu vực nấu nhấp nháy. Khi tắt bảng điều khiển bằng phím “1” ON/OFF, hẹn giờ độc lập cũng sẽ tắt nếu vẫn đang hoạt động.

Lập trình chế độ hẹn giờ cụ thể cho khu vực nấu:

Việc bật TC cho phép thiết lập chế độ hẹn giờ đối với các khu vực nấu riêng biệt.
Bằng cách kích hoạt một khu vực nấu (mức khu vực nấu >0) tiếp theo là lựa chọn màn hình hẹn giờ (trong vòng 10 giây) có thể sử dụng thời gian hẹn giờ định sẵn làm chức năng tắt cho khu vực nấu. Đèn LED xung quanh chế độ hẹn giờ "9" cho thấy chế độ hẹn giờ đã được kích hoạt cho khu vực nấu nào.
Ngay sau khi chế độ hẹn giờ được lựa chọn, đèn LED tương ứng nhấp nháy và chấm sáng trên màn hình hẹn giờ nhấp nháy liên tục. Trong trường hợp khu vực nấu được lựa chọn sau đó, chấm sáng tắt và đèn LED sẽ dừng nhấp nháy.
Khi chuyển từ một khu vực nấu này sang khu vực nấu khác, màn hình hiển thị hẹn giờ cho thấy thời gian hẹn giờ hiện tại của khu vực nấu tương ứng. Thiết lập hẹn giờ của khu vực nấu khác vẫn kích hoạt được.

Cài đặt thêm giống như hẹn giờ độc lập.
Trong trường hợp có hơn một chế độ hẹn giờ được kích hoạt, màn hình hiển thị sẽ hiển thị giá trị thời gian hẹn ngắn nhất (sau thời gian hủy chọn 10 giây).

Sau khi hết thời gian hẹn giờ, bếp sẽ phát ra âm thanh báo và màn hình nhấp nháy "00". Đèn LED hẹn giờ tương ứng cũng đồng thời nhấp nháy. Khu vực nấu được lập trình sẽ tắt, "0" được hiển thị liên tục và khu vực nấu sẽ được chọn tự động. Sau 10 giây (hủy chọn), "H" sẽ được hiển thị liên tục trên khu vực nấu "nóng". Hoặc ký hiệu "0" sẽ được hiển thị.

Tín hiệu âm thanh và đèn LED hẹn giờ khu vực nấu sẽ tắt:

- Sau 2 phút và/ hoặc
- Bằng cách bấm phím bất kỳ

Sau đó màn hình hẹn giờ ngừng sáng và khu vực nấu ở trạng thái không được lựa chọn.
Hoạt động của chế độ hẹn giờ khu vực nấu cụ thể tương tự như hẹn giờ độc lập.
Trong trường hợp chế độ hẹn giờ được lập trình cho một khu vực nấu, giới hạn thời gian hoạt động phụ thuộc vào thời gian hẹn giờ và không theo giá trị tiêu chuẩn.

THẬN TRỌNG

- Để các vật có từ tính ra xa khi đang sử dụng bếp (thẻ tín dụng, đĩa mềm, máy tính…)
- Không sử dụng giấy bạc hoặc để thực phẩm gói trong giấy bạc trực tiếp lên bếp.
- Không đặt vật bằng kim loại như dao, nĩa, muỗng, và nắp đậy lên mặt bếp vì đây là những dụng cụ có khả năng dẫn nhiệt tốt.
- Khi nấu ăn bằng chảo chống dính mà không có thêm gia vị, không để thời gian làm nóng vượt quá 1 – 2 phút
- Khi nấu thực phẩm dễ dính, bắt đầu bằng mức điện nhỏ và sau đó tăng dần dần trong quá trình khuấy.
- Sau khi nấu xong, tắt bếp bằng bảng điều khiển (Giảm về "0") và đừng lệ thuộc vào cảm biến chảo.

- Nếu mặt bếp bị hỏng, lập tức ngắt kết nối thiết bị với nguồn điện chính để tránh bị điện giật.
- Không bao giờ sử dụng thiết bị vệ sinh bằng hơi nước để vệ sinh bếp.
- Những người bị suy giảm năng lực hành vi thể chất hoặc tinh thần (bao gồm cả trẻ em) không phù hợp sử dụng thiết bị này hoặc những người không có kinh nghiệm hoặc hiểu biết về thiết bị nếu không có sự giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng bếp bởi người giám hộ.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo không chơi đùa xung quanh thiết bị.

Nồi nấu (Hình 3)

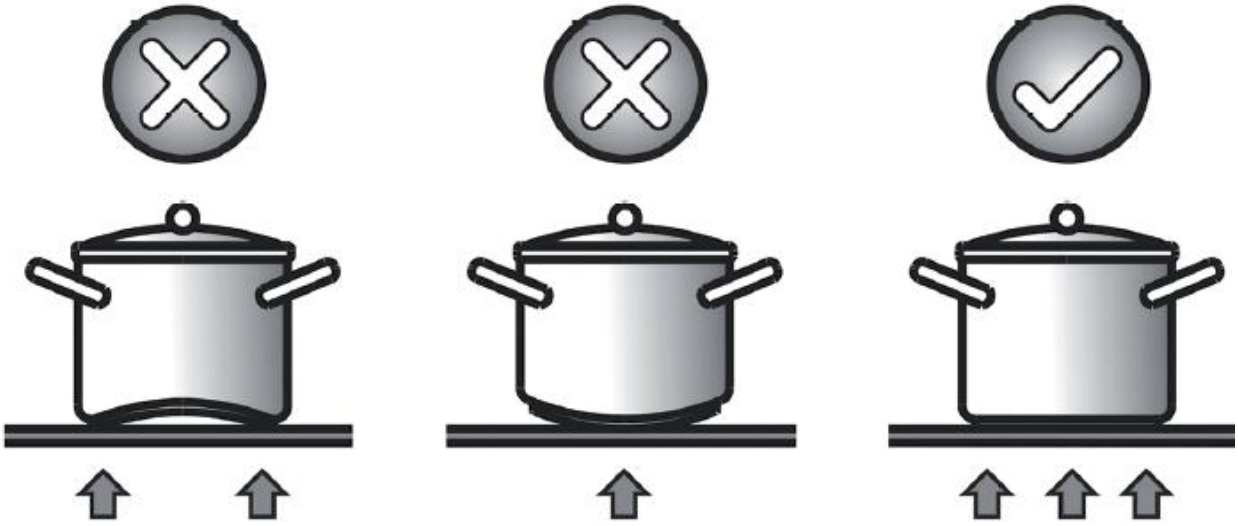

- Nồi nấu hút từ tính là nồi nấu phù hợp với bếp từ.
- Tốt nhất nên dùng loại nồi đặc biệt phù hợp với bếp từ.
- Nồi có đáy dày và bằng phẳng.
- Nồi có đường kính bằng với đường kính khu vực nấu trên bếp sẽ đảm bảo tận dụng tối đa điện năng.
- Nồi có đường kính nhỏ hơn sẽ làm giảm khả năng tận dụng điện năng, nhưng không gây thất thoát năng lượng. Tuy nhiên chúng tôi vẫn khuyến nghị không nên sử dụng nồi có đường kính nhỏ hơn 10 cm.
- Nồi bằng thép không gỉ với nhiều lớp hoặc đáy bằng thép không gỉ đặc biệt thích hợp với bếp từ.
- Đáy nồi bằng gang thích hợp hơn đáy nồi bằng sứ để tránh làm xước mặt pyroceram của bếp.
- Chúng tôi khuyến cáo không sử dụng nồi bằng thủy tinh, sứ, đất, đồng hoặc thép phi từ tính.

Bảo dưỡng (Hình 4)

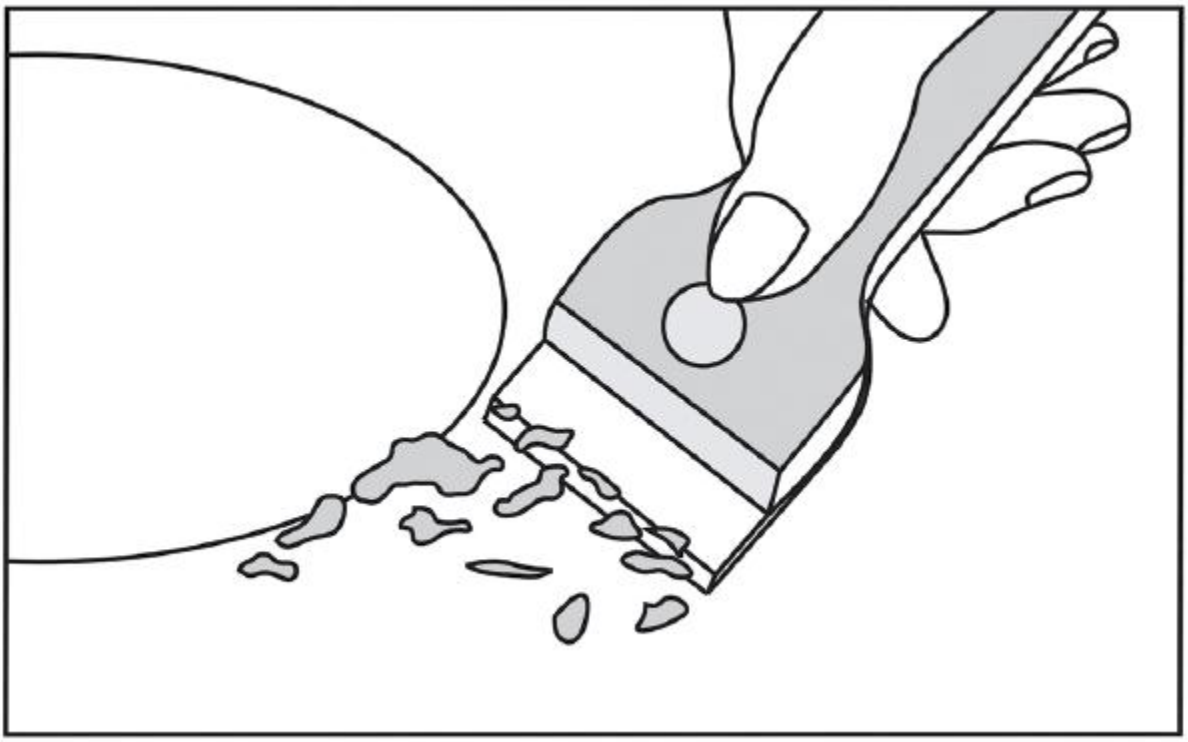

Sử dụng mũi cạo để loại bỏ ngay lập tức các mảnh vụn giấy bạc, thực phẩm tràn, dầu mỡ văng, vết đường cháy và thực phẩm có lượng đường cao khỏi bề mặt bếp để tránh làm hỏng bếp.

Sau đó vệ sinh mặt bếp bằng khăn sạch và chất tẩy rửa thích hợp rồi rửa lại bằng nước sạch và lau khô bằng khăn mềm. Không sử dụng bọt biển hoặc vải cứng để vệ sinh dưới bất kỳ trường hợp nào; cũng tránh sử dụng chất tẩy rửa hóa học mạnh như thuốc xịt lò nướng và thuốc tẩy.

Hướng dẫn lắp đặt

Lắp đặt

Những hướng dẫn này dành cho kỹ thuật viên lắp ráp nhằm hướng dẫn cách lắp đặt, điều chỉnh và bảo dưỡng theo quy định và tiêu chuẩn hiện hành. Chỉ tiến hành lắp đặt khi thiết bị đã được ngắt kết nối khỏi nguồn điện.

Định vị (Hình 5)

Giá đỡ được thiết kế đặc biệt vừa với thiết bị như được thể hiện trong hình tương ứng. Phủ keo theo đường chu vi khu vực đặt bếp nấu. Không lắp đặt bếp trên lò nướng, nếu muốn lắp đặt trên lò nướng, phải đảm bảo như sau:

- Lò nướng được trang bị hệ thống làm mát thích hợp.
- Không có tình trạng rò khí nóng từ lò nướng lên bếp.
- Trang bị cửa thông khí thích hợp như trong hình.

536.01.601
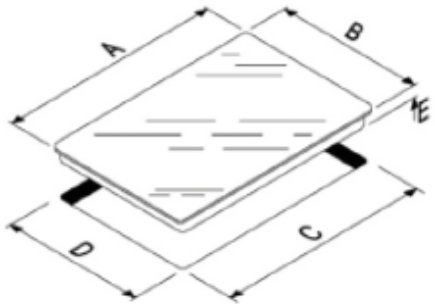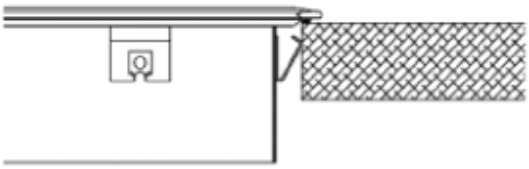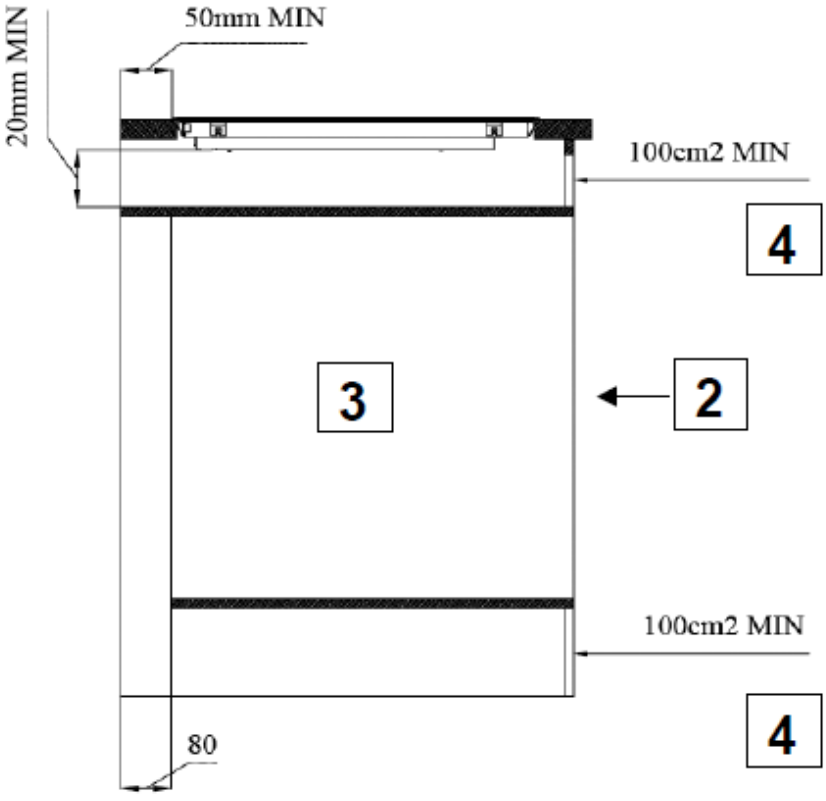
A	B	C	D	E
590	520	560	490	68